

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 685/2017/HSPT
Ngày: 26/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Huân

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Văn Liệt
2. Ông Huỳnh Văn Trục

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lưu Quốc Khánh – Thư ký
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Lê Thị Hạnh Giang – Kiểm sát viên

Ngày 26/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 619/2017/HSPT ngày 31/10/2017 đối với bị cáo Dương Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Dương Văn L**, giới tính: nam; sinh ngày 05/10/1991 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký thường trú: xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hoá: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: (không); con ông Dương Văn K (sinh năm 1968) và bà Quách Thị H (sinh năm 1968); hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Trần Thị Diễm N nhưng đã ly hôn; chưa có con;

Tiền án, tiền sự: (không);

Bắt, tạm giam: 13/6/2017;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng số 89/CTr-VKS ngày 29/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh và bản án hình sự sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 31/3/2017, Dương Văn L điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-643.78 của Công ty TNHH Dịch vụ vận tải NP đến Trạm cân số 2 Cảng Nhà Rồng - Khánh Hội ở Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh để cân tải trọng xe. Tại đây, xảy ra mâu thuẫn giữa L với Mai Văn C là người điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C - 909.16 của Công ty cổ phần NHV. Nguyên nhân mâu thuẫn bắt nguồn từ việc L cho rằng C điều khiển xe chậm gây cản trở. Khi C cho xe lên bàn cân xuống xe và xuất trình phiếu thì bị L đi đến cầm cây tu vít đâm trúng hai nhát vào ngón út tay trái của C. Sự việc được mọi người can ngăn, L bỏ đi vào ngồi trong ca bin xe của mình. Lúc này, C nhặt 1 khúc gỗ (loại cây đóng balet) đi đến đập móp cánh cửa bên trái xe của L. L liền lấy 2 cây kim loại (1 cây có hình chữ T, loại đặc, dài 1m, đường kính 3cm; 1 cây hình trụ rỗng ruột, dài 65cm, đường kính 3cm) để trên xe, bước xuống đuôi đánh C. C bỏ chạy bộ một đoạn, khi không thấy L đuổi theo thì C quay lại điều khiển xe của mình đến chỗ nhận hàng.

Về phần L, sau khi chạy bộ đuổi theo C không kịp, L quay lại tự ý lấy xe máy Honda Wave biển số 55P1 - 9622 của anh Nguyễn Hữu G đang dựng gần Trạm cân số 2 (xe có cắm sẵn chìa khóa) chạy đi tìm C. Khi nhìn thấy R (là người có quen biết với L) và bạn của R (cả R và bạn của R đều là nhưng người không rõ lai lịch), L nhờ R và bạn của R hỗ trợ đi tìm C. Thấy C điều khiển xe ô tô đầu kéo 51C - 909.16 chạy qua, L chỉ cho R và bạn của R thấy rồi cả 3 leo lên xe Honda Wave 55P1-9622 chạy đến chặn đầu xe của C. L cầm cây kim loại chữ T đến và yêu cầu C xuống xe để nói chuyện, R cầm theo cây sắt rỗng ruột do L đưa cùng với bạn đứng gần đó hỗ trợ. C thấy vậy nên không xuống xe mà bấm kính chắn gió lên, khóa cửa lại ngồi trong ca bin. L liền đi đến xe ô tô 51C-909.16 cầm cây kim loại chữ T đập bể cửa kính bên trái nơi C ngồi, rồi đi qua đập bể cửa kính bên phải. Tiếp đến, L đi đến trước đầu xe tải, leo lên đứng trên cản bảo vệ của xe ô tô 51C-909.16, đập bể chắn gió phía trước làm bị nứt và thủng nhiều lỗ ở vị trí phía bên tài xế. Thấy C vẫn không xuống xe, L tiếp tục đi ra phía sau xe đầu kéo, leo lên xe ô tô 51C-909.16 dùng cây kim loại chữ T đập bể kính chắn gió phía sau ca bin, rồi đưa cây kim loại vào trong buồng lái đánh trúng đầu C gây thương tích. Sau khi bị đánh, anh C xuống xe thì L yêu cầu C đến xe ô tô của L để kiểm tra. Thấy cửa xe của L không bị hư hỏng, L để cho C đi và đem xe đến dựng trả lại cho anh Gia rồi đi giao hàng. Sau khi sự việc xảy ra, C đến Công an Phường 18, Quận 4 trình báo. Đến 11 giờ ngày 01/4/2017, Dương Văn L đến Công an Phường 18, Quận 4 đầu thú đồng thời giao nộp cho Cơ quan công an phương tiện phạm tội gồm: 1 tu vít, 1 cây kim loại đặc ruột

hình chữ T và 1 cây kim loại rồng ruột.

Tại kết luận số 46/TCKH – HĐĐG ngày 25/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Quận 4 kết luận: 1 kính bám chắn gió cửa phải hiệu TATA DAEWOO LAMINATED, kích thước 56cm x 58cm của xe tải đầu kéo BS 51C–909.16 đã qua sử dụng, bị bể, trị giá thiệt hại là 1.400.000đ; 1 kính bám chắn gió cửa trái hiệu TATA DAEWOO LAMINATED, kích thước 56cm x 58cm của xe tải đầu kéo BS 51C–909.16 đã qua sử dụng, bị bể, trị giá thiệt hại là 1.400.000đ; 1 kính chắn gió trước hiệu TATA DAEWOO LAMINATED, kích thước 40cm x 170cm của xe tải đầu kéo BS 51C–909.16 đã qua sử dụng, bị bể, trị giá thiệt hại là 4.000.000đ; 1 kính bám chắn gió sau ca bin hiệu TATA DAEWOO LAMINATED của xe tải đầu kéo BS 51C–909.16, kích thước 40cm x 142cm, đã qua sử dụng, bị bể, trị giá thiệt hại là 1.200.000đ.

Đối với hành vi Dương Văn L gây thương tích cho Mai Văn C, do C có đơn từ chối giám định thương tật, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự và hành vi C dùng cây gỗ đập móp cánh cửa xe của L do thiệt hại không đáng kể nên Cơ quan điều tra đã trích hồ sơ chuyển Công an Phường 18, Quận 4 đề xử phạt hành chính nên không xem xét giải quyết.

Đối với đối tượng tên R và bạn của R có cùng L tham gia chặn xe của C, quá trình điều tra do không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý.

Về trách nhiệm dân sự, sau khi sự việc xảy ra Dương Văn L đã thay mới các kính chắn gió đã đập bể của xe ô tô đầu kéo biển số 51C–909.16 nên Công ty Cổ phần NHV không có yêu cầu bồi thường. Đối với hành vi của Mai Văn C dùng cây gỗ đánh gây móp nhẹ xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 643.78, Công ty TNHH Dịch vụ Vận tải Ngọc Phát không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm b, h và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (Bộ luật hình sự),

Xử phạt Dương Văn L 9 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2017.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và các đương sự.

Ngày 04/10/2017, bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung: Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là quá nặng nên bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo giữ nguyên nội dung đã kháng cáo:

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Việc Tòa án nhân dân Quận 4 xử phạt bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” là đúng pháp luật; mức án đã tuyên phạt là tương xứng với tính chất mức độ vi phạm, các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đúng với nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nhận định. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 31/3/2017, ở tại khu vực Trạm cân số 2 Cảng Nhà Rồng - Khánh Hội, ở địa phận Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, do có mâu thuẫn với anh Mai Văn C là người điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-909.16, L đã dùng thanh sắt hình chữ T đập bể kính chắn gió trước, sau và hai bên của xe tải xe ô tô đầu kéo biển số 51C-909.16. Chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần NHV. Theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 4 thì tổng trị giá tài sản mà L đã hủy hoại là 8.000.000đ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai trái, bị luật pháp nghiêm cấm nhưng do bản tính hung hăng, hiếu thắng, thiếu ý thức tôn trọng luật pháp nên vẫn cố ý vi phạm.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo theo tội danh, điều khoản như đã nêu là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo có tính nguy hiểm cao. Bị cáo không chỉ hủy hoại tài sản mà còn có hành vi dùng hung khí là tu vít, thanh sắt để tấn công, xâm phạm đến sức khỏe người khác.

Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đầu thú và tự nguyện khắc phục hậu quả thiệt hại về tài sản. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b, h và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ.

Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng.

Vì các lẽ trên

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 89/2017/HSST ngày 26/9/2017 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo **Dương Văn L** phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm b, h và p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009,

Xử phạt Dương Văn L 9 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2017.

2. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND Quận 4; (1)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Đường sự; (2)
- Chi Cục THA Quận 4; (1)
- TAND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4 (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (22). (4)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Công Huân